

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP VINH
TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ, TIN HỌC IUV

**DANH SÁCH CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN
TỔ CHỨC NGÀY 05/11/2023**

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Điểm thi		Số vào sổ gốc cấp chứng chỉ	Số hiệu	Ghi chú
						Lý thuyết	Thực hành			
1	Trần Thị Ngọc Anh	Nữ	19/8/1995	Nghệ An	Kinh	5.3	8.5	2096/QĐ541/2023	TH006574	
2	Trần Thị Hoài Anh	Nữ	01/9/2002	Nghệ An	Kinh	5.3	8.5	2097/QĐ541/2023	TH006575	
3	Phạm Bá Cảnh	Nam	04/6/1986	Nghệ An	Kinh	5.7	6.5	2098/QĐ541/2023	TH006576	
4	Hồ Linh Chi	Nữ	22/12/2002	Nghệ An	Kinh	6.7	8.5	2099/QĐ541/2023	TH006577	
5	Sầm Lan Chi	Nữ	20/12/1995	Nghệ An	Thái	5.0	8.5	2100/QĐ541/2023	TH006578	
6	Nguyễn Trần Giáp	Nam	15/3/1984	Nghệ An	Kinh	5.7	7.0	2101/QĐ541/2023	TH006579	
7	Thái Thúy Hà	Nữ	29/3/1975	Nghệ An	Kinh	6.7	9.0	2102/QĐ541/2023	TH006580	
8	Phạm Đình Hải	Nam	01/7/1979	Nghệ An	Kinh	6.7	5.5	2103/QĐ541/2023	TH006581	
9	Phan Thị Hạnh	Nữ	15/3/1975	Nghệ An	Kinh	5.0	6.5	2104/QĐ541/2023	TH006582	
10	Đặng Thị Thu Hiền	Nữ	01/12/2001	Nghệ An	Kinh	5.3	8.5	2105/QĐ541/2023	TH006583	
11	Nguyễn Thị Hoài	Nữ	14/7/1999	Nghệ An	Kinh	5.0	9.0	2106/QĐ541/2023	TH006584	
12	Nguyễn Thị Ngọc	Nữ	02/12/1975	Nghệ An	Kinh	5.7	8.0	2107/QĐ541/2023	TH006585	
13	Nguyễn Thị Nữ	Nữ	06/12/1994	Nghệ An	Kinh	6.3	8.5	2108/QĐ541/2023	TH006586	
14	Võ Thị Phương	Nữ	09/6/1979	Nghệ An	Kinh	5.3	7.5	2109/QĐ541/2023	TH006587	
15	Hồ Xuân Tâm	Nam	01/3/1993	Nghệ An	Kinh	6.0	5.5	2110/QĐ541/2023	TH006588	
16	Nguyễn Thị Đức Thanh	Nữ	12/12/1996	Nghệ An	Kinh	5.7	9.0	2111/QĐ541/2023	TH006589	
17	Nguyễn Lê Hương Thảo	Nữ	16/11/1999	Nghệ An	Kinh	5.7	8.5	2112/QĐ541/2023	TH006590	
18	Nguyễn Lê Thị Phương	Nữ	19/9/1999	Nghệ An	Kinh	7.0	8.5	2113/QĐ541/2023	TH006591	
19	Cù Thị Anh Thư	Nữ	12/6/2002	Nghệ An	Kinh	5.3	9.0	2114/QĐ541/2023	TH006592	
20	Bùi Thị Hà Uyên	Nữ	14/01/2000	Nghệ An	Kinh	5.0	6.5	2115/QĐ541/2023	TH006593	
21	Trần Thị Thảo Vân	Nữ	15/7/2002	Nghệ An	Kinh	6.7	8.5	2116/QĐ541/2023	TH006594	
22	Nguyễn Thị Hồng Vân	Nữ	17/3/1983	Nghệ An	Kinh	6.0	9.0	2117/QĐ541/2023	TH006595	

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Điểm thi		Số vào sổ gốc cấp chứng chỉ	Số hiệu	Ghi chú
						Lý thuyết	Thực hành			

